

KÌ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 CHUYÊN, NĂM HỌC 2010-2011
KHÓA NGÀY 23/06/2010
HỘI ĐỒNG THI TRƯỜNG THPT CHUYÊN HÙNG VƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG GHI TÊN THÍ SINH DỰ THI CHUYÊN ĐỊA LÍ

Phòng thi số: **03**

STT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Nơi sinh (<i>Huyện (Quận), tỉnh (thành phố)</i>)	Học sinh trường THCS	X. loại lớp 9		X. loại TN	Nguyễn vọng 1		Nguyễn vọng 2		Điểm KK (<i>nếu có</i>)	Điểm thi chuyên	Ghi chú (<i>Điện KK</i>)
							Học lực	Hạnh kiểm		Môn	Điểm TB môn	Môn	Điểm TB môn			
1	H Đ 0047	Đặng Thái	Bình	24/09/1995	Pleiku - Gia Lai	Trung Vương - Pleiku	Khá	Tốt	Khá	Hóa	8.2	Địa	8.8		6.000	
2	Đ K 0072	Đình Bá	Cường	10/05/1995	Pleiku - Gia Lai	Nguyễn Du, PK	Khá	Tốt	Khá	Địa	7.2	/	/		6.250	
3	A Đ 0095	Lê Mẫn	Dung	12/04/1995	Pleiku - Gia Lai	Trần Phú - Pleiku	Khá	Tốt	Khá	T.Anh	9.2	Địa	8.3	1.0	5.250	Ba T.Anh
4	A Đ 0120	Ngô Vũ Thùy	Dương	22/11/1995	Pleiku - Gia Lai	Nguyễn Văn Linh, Pleiku	Khá	Tốt	Khá	T.Anh	7.0	Địa	7.7		2.250	
5	V Đ 0138	Đặng Thị Mỹ	Duyên	13/10/1995	Pleiku - Gia Lai	Trung Vương, PK	Khá	Tốt	Khá	Văn	8.3	Địa	8.8		7.750	
6	V Đ 0145	Phạm Thị Mỹ	Duyên	10/04/1995	Pleiku - Gia Lai	Tôn Đức Thắng, PK	Khá	Tốt	Khá	Văn	7.3	Địa	7.1		4.750	
7	T Đ 0150	Đỗ Văn	Đánh	07/01/1995	Lộc Ninh - Bình Phước	Trần Phú - ChưPưh	Giỏi	Tốt	Giỏi	Toán	9.4	Địa	8.6		7.750	
8	Đ K 0167	Phạm Hoàng	Đức	10/11/1995	Pleiku - Gia Lai	Phạm Hồng Thái, PK	Khá	Tốt	Khá	Địa	7.7	/	/		7.250	
9	V Đ 0190	Trần Thị Việt	Hà	21/01/1995	Pleiku - Gia Lai	Nguyễn Du, PK	Khá	Tốt	Khá	Văn	8.5	Địa	8.3		5.750	
10	Đ K 0244	Phạm Thị Thu	Hiền	13/02/1995	Pleiku - Gia Lai	Trung Vương, PK	Giỏi	Tốt	Giỏi	Địa	8.4	/	/		5.500	
11	V Đ 0249	Nguyễn Quốc	Hiệp	04/04/1995	ChưPăh - Gia Lai	Trung Vương, PK	Khá	Tốt	Khá	Văn	7.7	Địa	7.9		5.750	
12	L Đ 0269	Đặng Võ Minh	Hoàng	13/11/1995	Pleiku - Gia Lai	Nguyễn Du, PK	Giỏi	Tốt	Giỏi	Lý	8.5	Địa	8.4		4.250	
13	Đ K 0288	Trịnh Hoàng Thanh Huệ	Huy	16/09/1995	Pleiku - Gia Lai	Nguyễn Du, PK	Khá	Tốt	Khá	Địa	8.1	/	/		8.000	
14	Đ S 0316	Nguyễn Đức	Huy	18/08/1995	ChưPăh - Gia Lai	Phú Hòa - ChưPăh	Khá	Tốt	Khá	Địa	7.8	Sinh	8.2		7.000	
15	H Đ 0324	Trần Võ Đăng	Huy	25/10/1995	Pleiku - Gia Lai	Phạm Hồng Thái - Pleiku	Giỏi	Tốt	Giỏi	Hóa	8.1	Địa	7.6		6.750	
16	T Đ 0332	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	06/03/1995	ChưPưh - Gia Lai	Trần Phú - ChưPưh	Giỏi	Tốt	Giỏi	Toán	8.7	Địa	8.1		6.250	
17	T Đ 0353	Nguyễn Minh	Khôi	05/08/1995	KrôngPa - Gia Lai	Nguyễn Bình Kiên - KP	Giỏi	Tốt	Giỏi	Toán	8.9	Địa	7.8		6.000	
18	V Đ 0371	Nguyễn Việt	Lê	03/04/1995	Pleiku - Gia Lai	Nguyễn Du, PK	Giỏi	Tốt	Giỏi	Văn	8.4	Địa	7.2		6.000	
19	H Đ 0421	Trương Công	Long	18/01/1995	Pleiku - Gia Lai	Nguyễn Du - Pleiku	Khá	Tốt	Khá	Hóa	8.8	Địa	8.1		3.250	
20	Đ K 0472	Rah Lan Lê	Ngà	17/09/1995	Pleiku - Gia Lai	Trung Vương - Pleiku	Khá	Tốt	Khá	Địa	7.8	/	/		4.750	
21	Đ H 0476	Lê Hoàng Kim	Ngân	21/01/1995	Pleiku - Gia Lai	Nguyễn Du, PK	Khá	Tốt	Khá	Địa	7.1	Hóa	8.4		4.500	
22	T Đ 0553	Nguyễn Thị Hải	Nhi	23/05/1995	ChưPăh - Gia Lai	Nguyễn Huệ, PK	Khá	Tốt	Khá	Toán	8.6	Địa	7.4			
23	V Đ 0560	Phạm Thị Thảo	Nhi	16/06/1995	Pleiku - Gia Lai	Lý Tự Trọng, Pleiku	Giỏi	Tốt	Giỏi	Văn	8.2	Địa	8.4		5.500	
24	V Đ 0574	Trần Thị Quỳnh	Như	12/06/1995	Pleiku - Gia Lai	Trần Phú - Chư Pưh	Giỏi	Tốt	Giỏi	Văn	8.7	Địa	7.6	2.0	6.750	Nhất Văn

(Danh sách này gồm 24 thí sinh đăng kí dự thi)

Người đọc điểm
(Kí, ghi rõ họ tên)

Người soát điểm
(Kí, ghi rõ họ tên)

Pleiku, ngày 03 tháng 7 năm 2010
Chủ tịch HĐ Chăm thi

Pleiku, ngày tháng 7 năm 2010
GIÁM ĐỐC SỞ GD&ĐT
(Kí tên, đóng dấu)

.....
Người nhập điểm
(Kí, ghi rõ họ tên)

Phạm Thanh Hà

.....
Trịnh Đào Chiến

KÌ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 CHUYÊN, NĂM HỌC 2010-2011
KHÓA NGÀY 23/06/2010
HỘI ĐỒNG THI TRƯỜNG THPT CHUYÊN HÙNG VƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG GHI TÊN THÍ SINH DỰ THI CHUYÊN ĐỊA LÍ

Phòng thi số: 04

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi sinh (<i>Huyện (Quận), tỉnh (thành phố)</i>)	Học sinh trường THCS	X. loại lớp 9			Nguyễn vọng 1		Nguyễn vọng 2		Điểm KK (<i>nếu có</i>)	Điểm thi chuyên	Ghi chú (<i>Điện KK</i>)
						Học lực	Hạnh kiểm	X.loại TN	Môn	Điểm TB môn	Môn	Điểm TB môn			
1	V Đ 0575	Võ Ngọc Quỳnh Như	15/10/1995	Iagrai - Gia Lai	Phan Bội Châu, IaGrai	Khá	Tốt	Khá	Văn	7.7	Địa	7.6		7.000	
2	Đ K 0594	Vũ Việt Ninh	04/04/1995	KrôngPa-Gia Lai	Lý Tự Trọng, KrôngPa	Khá	Tốt	Khá	Địa	7.5	/	/		5.000	
3	V Đ 0601	Mai Trần Hoàng Oanh	18/11/1995	CuôrKơNia - BMT	Huỳnh Thúc Kháng, PK	Khá	Tốt	Khá	Văn	7.5	Địa	7.4		2.250	
4	V Đ 0607	Phạm Thị Kiều Oanh	29/01/1995	Mang Yang - Gia Lai	Võ Thị Sáu - Mang Yang	Khá	Tốt	Khá	Văn	7.2	Địa	8.3		1.750	
5	V Đ 0642	Nguyễn Thị Minh Phượng	18/04/1995	Pleiku - Gia Lai	Huỳnh Thúc Kháng, PK	Khá	Tốt	Khá	Văn	7.6	Địa	7.4		1.500	
6	Đ V 0654	Võ Đình Quý	05/09/1995	Pleiku - Gia Lai	Trung Vương, PK	Khá	Tốt	Khá	Địa	7.2	Văn	7.3		7.000	
7	L Đ 0698	Nguyễn Thị Minh Tâm	20/08/1995	Mang Yang - Gia Lai	Võ Thị Sáu, Đắc Đoà	Giỏi	Tốt	Giỏi	Lý	9.0	Địa	9.2		7.500	
8	T Đ 0702	Trần Thị Minh Tâm	07/08/1995	Pleiku - Gia Lai	Nguyễn Du - Pleiku	Giỏi	Tốt	Giỏi	Toán	8.8	Địa	8.8		6.250	
9	L Đ 0762	Bùi Thị Minh Thu	09/09/1995	ChưPrông - Gia Lai	Chu Văn An - ChưPrông	Giỏi	Tốt	Giỏi	Lý	9.2	Địa	9.0		6.000	
10	V Đ 0786	Nguyễn Thị Thanh Thương	17/03/1995	Pleiku - Gia Lai	Trung Vương - Pleiku	Khá	Tốt	Khá	Văn	7.5	Địa	8.2		4.750	
11	H Đ 0791	Hoàng Thị Hồng Thúy	22/07/1995	ChưPrông - Gia Lai	Nguyễn Văn Linh - Pleiku	Giỏi	Tốt	Giỏi	Hóa	8.8	Địa	8.7		6.000	
12	A Đ 0792	Nguyễn Thị Thanh Thúy	02/10/1995	Pleiku - Gia Lai	Trung Vương, PK	Khá	Tốt	Khá	T.Anh	8.5	Địa	7.8		5.000	
13	A Đ 0814	Huỳnh Hoàng Tiến	24/06/1995	EaHleo - Đắc Lắc	Trung Vương, PK	Giỏi	Tốt	Giỏi	T.Anh	8.5	Địa	9.2		6.250	
14	Đ V 0854	Nguyễn Thị Đài Trang	08/10/1995	ChưPăh - Gia Lai	Nguyễn Văn Linh, PK	Giỏi	Tốt	Giỏi	Địa	8.5	Văn	7.7		7.750	
15	V Đ 0873	Hoàng Phương Trinh	23/09/1995	Pleiku - Gia Lai	Nguyễn Du, PK	Khá	Tốt	Khá	Văn	8.0	Địa	7.9		5.500	
16	H Đ 0874	Huỳnh Thị Tú Trinh	11/12/1995	Pleiku - Gia Lai	Phạm Hồng Thái, PK	Khá	Tốt	Khá	Hóa	8.8	Địa	7.8		6.000	
17	Đ K 0882	Nguyễn Đức Trung	02/01/1995	Pleiku - Gia Lai	Trung Vương - Pleiku	Khá	Tốt	Khá	Địa	8.4	/	/		5.000	
18	Đ V 0914	Vũ Minh Tuấn	06/09/1995	Pleiku - Gia Lai	Nguyễn Du, PK	Giỏi	Tốt	Giỏi	Địa	7.7	Văn	7.7		6.500	
19	Đ K 0935	Nguyễn Thị Thu Uyên	05/11/1995	ChưPăh - Gia Lai	Nguyễn Du - Pleiku	Khá	Tốt	Khá	Địa	7.8	/	/		3.500	
20	V Đ 0939	Trần Thị Huyền Uyên	10/12/1995	Pleiku - Gia Lai	Nguyễn Du, PK	Khá	Tốt	Khá	Văn	7.4	Địa	7.6		5.000	
21	V Đ 0943	Huỳnh Lê Vân	19/11/1995	Pleiku - Gia Lai	Phạm Hồng Thái - Pleiku	Khá	Tốt	Khá	Văn	7.9	Địa	7.2		4.750	
22	T Đ 0981	Nguyễn Tân Vũ	02/11/1995	Iagrai - Gia Lai	Hùng Vương - Iagrai	Khá	Tốt	Khá	Toán	8.9	Địa	7.7		1.500	
23	V Đ 0986	Nguyễn Thiện Vương	01/09/1995	An Nhơn - Bình Định	Trung Vương - Pleiku	Khá	Tốt	Khá	Văn	7.1	Địa	7.3		8.000	

(Danh sách này gồm 24 thí sinh đăng kí dự thi)

Người đọc điểm
(Kí, ghi rõ họ tên)

Người soát điểm
(Kí, ghi rõ họ tên)

Pleiku, ngày 03 tháng 7 năm 2010
Chủ tịch HĐ Chấm thi

Pleiku, ngày tháng 7 năm 2010
GIÁM ĐỐC SỞ GD&ĐT
(Kí tên, đóng dấu)

.....
Người nhập điểm
(Kí, ghi rõ họ tên)

Phạm Thanh Hà

Trịnh Đào Chiến

